

Phụ lục VI
Appendix VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21./QĐ-SGDVN ngày 12/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng
khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No.21/QĐ-SGDVN on December 21st, 2021 of the CEO of Vietnam
Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA
THANH THANH CONG – BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 97/2025/CV-TTCBH
No.: 97/2025/CV-TTCBH

Tp.HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2025
HCM city, Mar 20th, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở
Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: SBT

- Địa chỉ/Address: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh

- Điện thoại liên hệ/Tel.: (0267) 3753.250

Fax: (0276) 3839.834

- E-mail: ttes@ttcagris.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐQT ngày 20/03/2025 của Hội đồng quản trị phê duyệt các công việc liên quan đến việc Thông qua chỉ tiết phương án phát hành, phương án sử dụng vốn của Đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng năm 2025/ Approving the detailed issuance plan and capital utilization plan of the 2025 Public Convertible Bond Issuance.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/03/2025 tại đường dẫn <https://ttcagris.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin?year=2025&cate=3> /This information was published on the company's website on 21/03/2025, as in the link <https://ttcagris.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin?year=2025&cate=3>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Chủ tịch HĐQT



Số: 133/2025/NQ-HĐQT

Tây Ninh, ngày 20 tháng 03 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua chi tiết phương án phát hành, phương án sử dụng vốn của Đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng năm 2025)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm), và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm), và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng Khoán**");
- Căn cứ Nghị Định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán ("**Nghị Định 155**");
- Căn cứ Thông Tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng ("**Thông Tư 118**");
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công – Biên Hòa ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường số 20/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/01/2025 của Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công – Biên Hòa thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng của Công Ty ("**Nghị Quyết 20**")
- Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công Ty ngày 20 tháng 03 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua chi tiết phương án phát hành, phương án sử dụng vốn của Đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng năm 2025 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa ("**Trái Phiếu**") như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI RA CÔNG CHÚNG

1. Tổ Chức Phát Hành: Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công - Biên Hòa
2. Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công - Biên Hòa
3. Mã Trái Phiếu: SBT425001

4. Tổ chức tư vấn phát hành và Đại lý phát hành: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Ngân Hàng Công Thương Việt Nam
5. Tổ chức bảo lãnh phát hành: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Ngân Hàng Công Thương Việt Nam
6. Phương thức bảo lãnh phát hành: Tổ chức bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành trái phiếu theo phương thức cam kết với Tổ chức Phát hành mua tối đa 2.000.000 (Hai triệu) Trái Phiếu còn lại chưa được phân phối hết của Tổ chức Phát hành tương đương 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng) tính theo mệnh giá Trái Phiếu.
7. Ngân hàng phong tỏa tài khoản đặt mua Trái Phiếu: Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 1 Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Loại Trái Phiếu: Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền.
9. Hình thức Trái Phiếu: Bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử, có cấp giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (“VSDC”), Sở Giao Dịch Chứng Khoán và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.
10. Đối tượng chào bán: Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định.
Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi đồng ý từ bỏ quyền ưu tiên mua trái phiếu chuyển đổi
11. Phương thức chào bán Trái Phiếu: Trái Phiếu được phát hành ra công chúng cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành
12. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 499.996.900.000 VNĐ (Bốn trăm chín mươi chín tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng)
13. Số lượng Trái Phiếu chào bán: 4.999.969 (Bốn triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi chín) Trái Phiếu.
14. Mệnh giá Trái Phiếu: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/Trái Phiếu.
15. Giá chào bán (Giá phát hành): 100.000 (một trăm nghìn) đồng/Trái Phiếu
16. Phương pháp tính giá: Bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu
17. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)
18. Kỳ tính lãi: Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (ba) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (“**Kỳ Tính Lãi**”)
19. Lãi suất Trái Phiếu: Trái Phiếu có lãi suất cố định là 9,5%/năm (Chín phẩy năm phần trăm một năm)
20. Cách tính lãi Trái Phiếu: Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$$

365

Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

21. Kỳ hạn Trái Phiếu: 01 (một) năm

22. Số đợt phát hành: 01 (một) đợt

23. Ngày Phát Hành: Là ngày kết thúc việc thu tiền mua Trái Phiếu được chào bán từ các nhà đầu tư.

24. Ngày Đáo Hạn: Ngày tròn 01 (một) năm kể từ Ngày Phát Hành

25. Thời gian phát hành/Thời điểm phát hành/Thời gian phân phối Trái Phiếu: Dự kiến phát hành trong năm 2025 và ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

26. Tỷ lệ phân bổ quyền: 16291/100 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (một) quyền mua, và cổ đông sở hữu 162,91 (một trăm sáu mươi hai phẩy chín mươi một) quyền mua sẽ được mua 01 (một) Trái Phiếu; và quyền mua được chuyển nhượng 01 (một) lần.

27. Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết:

Để đảm bảo không vượt tổng số lượng Trái Phiếu phát hành, số lượng Trái Phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 1000 cổ phần phổ thông của SBT sẽ được quyền mua = (1000 x 100):16291 = 6,14 trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 trái phiếu.

Số lượng Trái phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện chào bán tiếp cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông.

28. Quyền chuyển đổi:

Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.

29. Thời hạn chuyển đổi: 01 (một) đợt

Trái phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào ngày Đáo Hạn Trái Phiếu

Vào Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

30. Loại cổ phần khi chuyển đổi: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
31. Giá chuyển đổi: Giá chuyển đổi được tính bằng 80% của Giá đóng cửa bình quân 30 phiên liên tiếp không có trọng số của cổ phiếu SBT trước ngày Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi từ trái phiếu tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu.

Trong trường hợp giá chuyển đổi thấp hơn mệnh giá cổ phiếu, việc chuyển đổi chỉ được thực hiện khi Tổ Chức Phát Hành có đủ thặng dư vốn cổ phần để bù đắp phần thặng dư âm phát sinh do phát hành cổ phiếu dưới mệnh giá.

32. Tỷ lệ chuyển đổi:

Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}}$$

Kèm theo điều kiện:

- Tổng số cổ phần mà một Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được khi thực hiện chuyển đổi trái phiếu tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
- Toàn bộ phần lẻ thập phân của cổ phần phát sinh sẽ bị huỷ bỏ không phát hành và Tổ chức phát hành không phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó.

33. Các trường hợp không được chuyển đổi Trái Phiếu:

Tại thời điểm chuyển đổi, các trường hợp sau đây không thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu thành Cổ Phiếu:

- Không thực hiện chuyển đổi đối với Trái Phiếu đang được cầm cố.
- Không chuyển đổi số lượng Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện các thủ tục, không cung cấp thông tin cho Tổ Chức Phát Hành để thực hiện chuyển đổi theo quy định của pháp luật.

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó không được chuyển đổi thành cổ phiếu.

34. Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

Căn cứ công văn số 3070/UBCK-PTTT ngày 16/05/2018 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa là 100%. Điều lệ Công ty không quy định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư

nước ngoài. Căn cứ danh sách cổ đông do VSDC chốt tại ngày 28/02/2025 thì tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 21,39% vốn điều lệ.

Do đó, nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế tham gia mua trái phiếu tại đợt chào bán này và không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông khi thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành thay đổi tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: tại Ngày Đáo Hạn, để phục vụ cho việc chuyển đổi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện khóa room nước ngoài để đảm bảo không vượt quá tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo quy định.

35. Phương thức thanh toán gốc, lãi:

- Đối với gốc Trái Phiếu: được hoàn trả 01 (một) lần bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn đối với Trái Phiếu chưa chuyển đổi. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo;
- Đối với lãi Trái Phiếu: được trả định kỳ 3 (ba) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (ba) tháng (i) kể từ Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liên kế trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) ("**Ngày Trả Lãi**"). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo;

Để làm rõ, (i) Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào ngày Đáo Hạn Trái Phiếu vẫn được tính lãi cho Kỳ Tính Lãi; và (ii) số tiền do nhà đầu tư nộp từ ngày thanh toán tiền mua Trái Phiếu cho đến nhưng không bao gồm Ngày Phát Hành sẽ không được tính lãi

36. Mua lại Trái Phiếu trước hạn:

- Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu trước hạn khi xảy ra sự kiện vi phạm.
- Các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu.

37. Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu:

Trên cơ sở hoạt động kinh doanh, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Chi tiết Dự phóng dòng tiền trả nợ Trái Phiếu thu được từ đợt chào bán được trình bày tại Phụ lục đính kèm theo Nghị quyết này.

38. Thực hiện phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi:

Tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau:

- (i) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích chuyển đổi;
- (ii) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn

điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.);

- (iii) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và
 - (iv) Thực hiện việc hủy niêm yết toàn bộ Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.
39. Chuyển nhượng Trái Phiếu: Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên HNX.
40. Niêm yết Trái Phiếu: Công ty cam kết sẽ đưa toàn bộ số lượng trái phiếu trên đăng ký lưu ký tập trung tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).
41. Thuế: các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ phải nộp hay khấu trừ thuế (nếu có) trước khi thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam.
42. Luật điều chỉnh: Luật Việt Nam
43. Cam kết của Tổ chức phát hành:
- Tổ chức phát hành cam kết thực hiện nghĩa vụ sau:
- Thanh toán gốc và lãi trái phiếu đúng hạn;
 - Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu này;
 - Tuân thủ quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với tổ chức có trái phiếu được niêm yết;
 - Cung cấp thông tin cần thiết cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các điều khoản và điều kiện của trái phiếu;
 - Thực hiện niêm yết trái phiếu và duy trì niêm yết (nếu có); và
 - Các nghĩa vụ khác theo quy định tại các điều khoản và điều kiện của trái phiếu.
44. Các điều kiện khác của Trái Phiếu: theo quy định tại Bản cáo bạch và các tài liệu liên quan.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

1. Mục đích phát hành Trái Phiếu

Mục đích phát hành Trái Phiếu là để cơ cấu nợ của Công ty.

2. Phương án sử dụng vốn:

Dự kiến số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu là 499.996.900.000 đồng, số tiền thu được này sẽ được sử dụng toàn bộ để thanh toán nợ vay theo hợp đồng vay vốn số 10/2024/BHC-TTCBH ngày 17/10/2024 giữa Tổ chức phát hành và Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hoà.

Thời gian sử dụng vốn dự kiến: Quý III/2025 - Quý IV/2025

III. Tình hình thanh toán các khoản nợ:

Kể từ khi thành lập đến nay, Tổ Chức Phát Hành luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ và vay đúng hạn, không có khoản nợ quá hạn nào. Vì vậy, việc xếp hạng của Tổ Chức Phát Hành tại các ngân hàng thương mại hàng năm đều ở mức cao. Trong đại dịch Covid-19 vừa qua, trong khi một số doanh nghiệp cùng ngành phải cơ cấu nợ thì Tổ Chức Phát Hành vẫn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ vay đến hạn, duy trì sự tín nhiệm ở mức cao và nhận được nhiều ưu đãi về chế độ hạn mức cùng lãi suất tiền vay từ các ngân hàng thương mại có quan hệ với Tổ Chức Phát Hành. Hiện tại Tổ Chức Phát Hành không có khoản nợ nào quá hạn.

Kể từ khi thành lập cho đến nay, Tổ Chức Phát Hành không phát sinh trường hợp vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết.

IV. Quyền lợi và nghĩa vụ của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- a) Tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu, nhà đầu tư sở hữu trái phiếu được quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo các điều khoản và điều kiện của trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng.
- b) Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu.
- c) Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền gốc trái phiếu trong trường hợp không thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.
- d) Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng (nhưng phải tuân thủ trường hợp hạn chế chuyển nhượng nêu trên), cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu và cầm cố trong các quan hệ dân sự và quan hệ tín dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Nghĩa vụ của Người Sở Hữu Trái Phiếu: Tuân thủ quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, quy định tại phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng và quy định pháp luật có liên quan.

V. Phương án bồi thường thiệt hại cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thực hiện việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo các điều kiện, điều khoản đã công bố tại thời điểm phát hành trái phiếu:

- Quyền chuyển đổi thuộc về Người Sở Hữu Trái Phiếu. Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thực hiện chuyển đổi hoặc không chuyển đổi, do vậy khi Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần phổ thông tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện chuyển đổi theo các điều kiện tại phương án phát hành, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, các cổ đông và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.
- Trong trường hợp người sở hữu trái phiếu đã hoàn thành trách nhiệm của họ liên quan đến việc thực hiện chuyển đổi trái phiếu tại ngày Đáo Hạn Trái Phiếu nhưng Tổ Chức Phát Hành không thể phát hành cổ phần phổ thông mới cho Người Sở Hữu Trái Phiếu đó thì Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại phần trái phiếu đăng ký chuyển đổi trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc sau khi Tổ Chức Phát Hành thông báo về việc không thể phát hành cổ phần phổ thông mới cho Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, với giá mua lại bằng mệnh giá trái phiếu và toàn bộ lãi chưa thanh toán tương ứng với số ngày của Kỳ Tính Lãi đó cộng với (+) lãi phát sinh cho đến ngày Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại phần Trái Phiếu đó.

VI. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành và cam kết thực hiện nghĩa vụ của doanh nghiệp phát hành đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Tuân thủ quy định về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.
- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định tại phương án phát hành trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo các quy định của pháp luật.
- Được nhận và sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng theo đúng quy định tại phương án phát hành trái phiếu và các quy định của pháp luật.
- Được quyền mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại phương án phát hành trái phiếu.
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính.

Điều 2. Thông qua dự phóng dòng tiền trả nợ Trái Phiếu thu được từ đợt chào bán theo Phụ Lục đính kèm.

Điều 3. Thông qua việc Công ty đăng ký Trái Phiếu được phát hành lưu ký tập trung tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi hoàn tất đợt chào bán Trái Phiếu. Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Điều 4. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa phân quyền/ giao quyền/ ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc hoặc Ông Trần Quốc Thảo - Phó Tổng Giám đốc triển khai và hoàn tất các thủ tục liên quan để chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện cho Hội đồng quản trị ngay sau khi hoàn thành việc phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thành Thành Công Biên Hòa và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thực hiện);
- HĐQT (để báo cáo);
- Ủy ban Kiểm toán (để biết);
- Lưu: Thư ký công ty.

 **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ




ĐẶNG HUỲNHỨC MY

PHỤ LỤC

DỰ PHÓNG DÒNG TIỀN TRẢ NỢ TRÁI PHIẾU THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

(Đính kèm theo Nghị Quyết số 133/NQ-HĐQT ngày 20 tháng 03 năm 2025 của Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công - Biên Hòa)

Phụ lục này là cơ sở cho việc bố trí nguồn trả nợ trái phiếu chuyển đổi phát hành ra công chúng bằng tiền Đồng, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản của Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công - Biên Hòa (“**Tổ Chức Phát Hành**”) theo phương án phát hành được phê duyệt tại Nghị Quyết số 20/2025/NQ-ĐHĐCĐ của Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công - Biên Hòa ngày 23/01/2025, với tổng giá trị phát hành là **499.996.900.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi chín tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng) (“**Trái Phiếu Chuyển Đổi**”). Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng phần lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh của Công ty để thanh toán gốc lãi Trái Phiếu Chuyển đổi đến hạn.

1. Nguồn tiền trả nợ Trái Phiếu Chuyển Đổi

Tổ chức phát hành sẽ sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi trái phiếu cho nhà đầu tư.

2. Dòng tiền trả nợ trái phiếu của Tổ chức Phát hành

Thông số Trái Phiếu Chuyển đổi

Tổng mệnh giá trái phiếu dự kiến phát hành (đồng)	Đồng	499.996.900.000
Ngày dự kiến phát hành	Ngày	30/06/2025
Kỳ hạn trái phiếu dự kiến	Số năm	1
Lãi suất trái phiếu dự kiến	%	9,5%/năm

Dự phóng dòng tiền trả nợ trái phiếu thu được từ đợt chào bán của Tổ Chức Phát Hành

Đơn vị tính: Triệu đồng

	01/10/2024 - 31/12/2024	01/01/2025 - 31/03/2025	01/04/2025 - 30/06/2025	01/07/2025 - 30/09/2025	01/10/2025 - 31/12/2025	01/01/2026 - 31/03/2026	01/04/2026 - 30/06/2026
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	676.399	598.773	493.082	528.466	1.070.570	1.077.191	798.399
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(1.714.701)	(1.596.271)	(608.305)	(218.750)	(281.806)	(359.754)	(85.493)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	1.116.933	972.236	1.551.881	-	(2.300)	-	(2.300)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	78.631	(25.263)	1.436.658	309.716	786.464	717.437	710.606
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	4.630.062	4.630.062	4.630.062	6.066.720	6.066.720	6.066.720	6.066.720
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(7.405)						
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	4.701.288	4.604.799	6.066.720	6.376.436	6.853.184	6.784.157	6.777.326



